

## KẾ HOẠCH

### Đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung; Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk với các nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và trách nhiệm giải trình trong việc sử dụng các nguồn lực của Nhà nước và xã hội cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Việc đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn nhằm đo lường mức độ đạt được các mục tiêu của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, làm cơ sở cho việc hoạch định và điều chỉnh chính sách, xác định hướng ưu tiên và bố trí ngân sách phù hợp cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

##### 2. Yêu cầu

Việc đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch về phương pháp, dữ liệu và kết quả đánh giá; tuân thủ quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật có liên quan.

#### II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN, NHÂN LỰC, KINH PHÍ VÀ DỮ LIỆU PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ

##### 1. Đối tượng đánh giá

- Nội dung các Kế hoạch liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 của UBND tỉnh.

- Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

## **2. Nội dung đánh giá**

- Nội dung đánh giá các kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương để làm căn cứ cho việc điều chỉnh mục tiêu, ưu tiên và bố trí nguồn lực, xây dựng kế hoạch năm tiếp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 48 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Nội dung đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Tập trung vào các tiêu chí về quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động trong hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

## **3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá**

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục IV - Khung hướng dẫn đánh giá việc thực hiện Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ban hành tại Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục VI - Tiêu chí và hướng dẫn đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ban hành tại Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **4. Thời gian, nhân lực, kinh phí và dữ liệu phục vụ đánh giá**

### **a) Thời gian đánh giá**

Thời gian đánh giá được thực hiện đồng bộ với tiến độ xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

### **b) Nhân lực đánh giá**

Sở Khoa học và Công nghệ trực tiếp đánh giá hoặc thuê tổ chức tư vấn độc lập hoặc thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

### **c) Kinh phí đánh giá**

Kinh phí chi đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026 đã được giao trong dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026 cho Sở Khoa học và Công nghệ.

### **d) Dữ liệu phục vụ đánh giá**

Dữ liệu phục vụ đánh giá được thực hiện từ các nguồn thông tin hợp pháp, bao gồm: Báo cáo thực hiện, tài liệu quản lý, kết quả nghiên cứu, số liệu thống kê, dữ liệu hành chính và các nguồn liên quan khác.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì tổ chức triển khai Kế hoạch này; trực tiếp đánh giá hoặc thuê tổ chức tư vấn độc lập hoặc thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 theo quy định.

- Tổ chức tiến hành đánh giá đồng bộ với tiến độ xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Lập báo cáo kết quả đánh giá, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo kết quả đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 (gọi tắt là báo cáo kết quả đánh giá).

- Công bố kết quả đánh giá và theo dõi, giám sát việc thực hiện kiến nghị tại báo cáo kết quả đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị tại báo cáo kết quả đánh giá theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **2. Các sở, ban ngành, UBND các xã, phường**

- Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin, dữ liệu phục vụ công tác đánh giá theo yêu cầu của cơ quan chủ trì đánh giá.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị tại báo cáo kết quả đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của đánh giá theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được xem xét, giải quyết theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Các Phòng, TT: HCQT, CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-05b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Nguyễn Thảo**